

ĐỀ THI HỌC KÌ I – ĐỀ SỐ 17**MÔN: SINH HỌC – LỚP 9****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì I của chương trình sách giáo khoa Sinh học 9.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Sinh 9.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì I – chương trình Sinh 9.

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Câu 1. Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

1. Thế nào là di truyền y học tư vấn?

- A. Là khoa học nghiên cứu phá hệ, xét nghiệm và chẩn đoán về mặt di truyền ...
- B. Là cung cấp những lời khuyên về một bệnh tật di truyền nào đó.
- C. là khoa học nghiên cứu và cung cấp những lời khuyên cho hôn nhân.
- D. Câu A và B đúng.

2. Biểu hiện của bệnh bạch tạng là:

- A. Thường bị mất trí nhớ
- B. Rối loạn hoạt động sinh dục và không có con
- C. Thường bị chết sớm
- D. Da, tóc có màu trắng do cơ thể thiếu sắc tố

3. Chức năng của ADN là gì?

- A. Tự nhân đôi để duy trì ổn định qua các thế hệ.
- B. Lưu giữ và truyền đạt thông tin di truyền
- C. điều khiển sự hình thành các tính trạng của cơ thể.
- D. Cả A, B và C đều đúng.

4. Vai trò quan trọng của protein, là gì?

- A. làm chất xúc tác và điều hoà quá trình trao đổi chất.
- B. Tham gia vào các hoạt động sống của tế bào và bảo vệ cơ thể.
- C. Là thành phần cấu trúc của tế bào trong cơ thể.
- D. Cả A, B và C đều đúng.

5. Đột biến gen phụ thuộc vào những yếu tố nào?

- A. Đặc điểm cấu trúc của gen.
- B. Tác nhân ngoại cảnh hay rối loạn quá trình trao đổi chất,
- C. Các điều kiện sống khắc nghiệt
- D. Câu A và B đúng

6. Đồng sinh là hiện tượng:

- A. Mẹ chỉ sinh ra 2 con trong một lần sinh
- B. Nhiều đứa con được sinh ra trong một lần sinh của mẹ
- C. Có 3 con được sinh ra trong một lần sinh của mẹ
- D. Chỉ sinh một con

Câu 2. Chọn từ hoặc cụm từ thích hợp điền vào chỗ trống (...) thay cho các số 1, 2, 3... trong các câu sau:

Tế bào đa bội có ... (1) ... NST tăng gấp bội, số lượng ... (2) ... cũng tăng tương ứng, vì thế quá trình tổng hợp các chất ... (3) ... diễn ra mạnh mẽ hơn, dẫn tới kích thước tế bào của cơ thể ... (4) ... lớn, cơ quan sinh dưỡng to, sinh trưởng phát triển mạnh và chống chịu tốt.

Trả lời: 1..... ; 2.....; 3..... ; 4:.....

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu 1. Nêu điểm giống nhau và khác nhau giữa hai bệnh: đao và tởcơ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2. Thường biến là gì? Nêu một số thí dụ về thường biến. Nguyên nhân phát sinh và đặc điểm của thường biến

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 3. Một gen có tỉ lệ phần trăm của timin là 30%. Tính tỉ lệ phần trăm các loại nuclêôtit còn lại của gen?

.....

.....

.....

.....

----- Hết -----

**I. Trắc nghiệm (4 điểm)**

Câu 1.

1	2	3	4	5	6
A	D	B	D	D	B

Câu 2.

1	2	3	4
Số lượng	ADN	Hữu cơ	Đa bội

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu 1.

Giống nhau:

- Đều là bệnh xảy ra do đột biến dị bội thể và đều di truyền.
- Đều tạo ra kiểu hình không bình thường.
- Đều ảnh hưởng đến sức sống. Nếu sống được tới tuổi trưởng thành thì bị si đần, mất trí và không có con

Khác nhau:

Bệnh đao	Bệnh tơcnô
Xảy ra ở cả nam và nữ	Chỉ xảy ra ở nữ
Là thể dị bội ở cặp NST thường (cặp số 21)	Là thể dị bội ở cặp NST giới tính (cặp số 23)
Là thể 3 nhiễm, tế bào sinh dưỡng có bộ NST $2n + 1 = 47$ (thừa 1 NST số 21)	Là thể 1 nhiễm, tế bào sinh dưỡng có bộ NST $2n - 1 = 45$ (thiếu 1 NST giới tính X)

Câu 2.

Thường biến là những biến đổi kiểu hình của cùng một kiểu gen, xảy ra trong quá trình sống của cơ thể, dưới tác dụng trực tiếp của môi trường sống.

Ví dụ về thường biến:

- Sự thay đổi màu thân của con thằn lằn trên cát, lúc trời nắng thì màu thân nhạt, lúc trong bóng râm thì màu thân sẫm
- Sự thay đổi hình dạng lá rau mác của cùng một cây theo môi trường sống nếu lá mọc trong không khí thì có dạng mũi mác; lá nổi trên mặt nước có dạng bản tròn nhỏ, dẹp; lá bị ngập trong nước có dạng dải lụa mỏng.

Nguyên nhân phát sinh và đặc điểm thường biến:

Nguyên nhân: thường biến phát sinh do tác động trực tiếp của môi trường sống như đất, nước, không khí, nguồn dinh dưỡng, khí hậu, ...

Đặc điểm của thường biến:

Thường biến xảy ra theo hướng xác định, tương ứng với điều kiện của môi trường và do không làm biến đổi kiểu gen nên không di truyền cho thế hệ sau.

Câu 3. Tỷ lệ phần trăm các loại nuclêôtit:

$$\text{Ta có: } A\% + T\% + G\% + X\% = 100\%$$

$$2A\% + 2G\% = 100\%$$

$$\text{Rút gọn: } A\% + G\% = 50\%$$

$$\text{Suy ra: } 30\% + G\% = 50\%$$

$$G\% = X\% = 20\%; A\% = T\% = 30\%$$